TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ THIỆN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14/9/2023
"Về việc ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN - TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Thới
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Rmah Et và bà Nguyễn Thị Huê
Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Hoàng – Là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh – Kiểm sát viên.
Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2023 về việc *"Ly hôn, nuôi con chung"*; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2023, giữa:
-*Nguyên đơn:* Chị **Phạm Thị H**, sinh năm 1985
Trú tại: Thôn T, xã Ay, huyện P, tỉnh Gia Lai. Có mặt
-*Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1978
Địa chỉ: Thôn T, xã Ay, huyện P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 01 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:
- *Về hôn nhân*: Tôi và anh Nguyễn Văn D có đăng ký kết hôn ngày 21/8/2007 tại Ủy ban nhân dân xã Ay, huyện Ph, tỉnh Gia Lai. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Nhưng mấy năm về sau thì vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan niệm sống và cách nhìn nhận của cuộc sống không phù hợp, mặc dù hai bên đã cố gắng, và hai gia đình đã can thiệp nhưng chúng tôi vẫn không thể kìm chế được, bức xúc mỗi khi sống chung trong một mái nhà.

Nay tôi xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, cuộc sống chung đã mất, mục đích hôn nhân không đạt được, nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Nguyễn Văn D.

-*Về con chung:* Chúng tôi có 03 con chung là Nguyễn Văn Ng, sinh ngày 12/7/2003 (đã thành niên và tự lập), Nguyễn Văn T, sinh ngày 20/10/2005, Nguyễn Đức M, sinh ngày 24/01/2009. Do tôi phải đi làm ăn xa, không có điều kiện để đảm bảo nuôi con nên tôi giao lại 02 con chưa thành niên là cháu Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức M cho anh Nguyễn Văn D nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn D: Tại bản tự khai lập ngày 28 tháng 4 năm 2023 anh Nguyễn Văn D trình bày: Anh không muốn ly hôn với vợ Phạm Thị H lý do còn yêu thương vợ và nếu ly hôn thì các con thiếu tình cảm, đề nghị Tòa án hoãn lại để vợ chồng đoàn tụ.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Nguyễn Văn D vẫn không tham gia.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện phát biểu quan điểm về thủ tục tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử áp dụng, tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn D. Giao cả 02 con chung chưa thành niên cho anh Nguyễn Văn D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là tranh chấp ly hôn, bị đơn cư trú tại xã Ayun Hạ, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự, tiến hành lập biên bản công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn anh Nguyễn Văn D vẫn vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Tại phiên tòa anh D vẫn vắng mặt lần thứ hai mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn D có tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 21/8/2007 tại Ủy ban nhân dân xã AYun Hạ, huyện Phú Thiện nên quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh D là hợp pháp. Quá trình chung sống giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn D thường xuyên mâu thuẫn nhau, nguyên

nhân phát sinh do bất đồng quan điểm, trong tình cảm dẫn đến mâu thuẫn kéo dài và trầm trọng. Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn D đã sống ly thân từ đầu năm 2023 đến nay, anh D cho rằng vẫn còn tình cảm và muốn đoàn tụ, nhưng thực tế vợ chồng đã sống ly thân trong thời gian dài, không còn quan tâm đến nhau nữa nên Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh D là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị H xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn D.

[4]Về con chung: Chúng tôi có 03 con chung là Nguyễn Văn Ng, sinh ngày 12/7/2003 đã thành niên và tự lập nên không xem xét; Nguyễn Văn T, sinh ngày 20/10/2005, Nguyễn Đức M, sinh ngày 24/01/2009. Chị H hiện nay đang đi làm ăn xa, hai con chung chưa thành niên đều đang ở với anh D, nguyện vọng của cháu T và M đều muốn được ở với anh D như từ trước tới nay. Chị H vẫn thăm nom con thường xuyên. Do đó, để không làm xáo trộn cuộc sống của con chung, cần thiết giao cả hai con chung cho anh Nguyễn Văn D nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7]Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đồng. Chị Phạm Thị H phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị H.

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn D.

2.Về con chung: Giao 02 con chung là: Nguyễn Văn T, sinh ngày 20/10/2005, Nguyễn Đức M, sinh ngày 24/01/2009 cho chị Phạm Thị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (phù hợp với nguyện vọng của 02 con chung) kể từ nay (Ngày 14/9/2023) cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Vì lợi ích của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và áp dụng việc cấp dưỡng nuôi con chung, chị Phạm Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở thực hiện quyền này.

Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3.Về án phí: Chị Phạm Thị H phải nộp 300.000đồng án phí sơ thẩm và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008039 ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai. Chị Phạm Thị H đã nộp xong.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/9/2023), bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *VKSND H. Phú Thiện;*
- *Chi cục THADS (khi án có hiệu lực);*
- *Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;*
- *UBND xã Ayun Hạ, huyện Phú Thiện*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Phạm Bá Thới

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Rmah Hoa **Nguyễn Thị Huê** **Phạm Bá Thới**